

QUYẾT ĐỊNH

Về bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2018

để thực hiện chi quà Tết năm 2018

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Công văn số 795/UBND-VX ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện hỗ trợ chăm lo Tết cho cán bộ, viên chức y tế của Bệnh viện quận, huyện năm 2018;

Căn cứ Công văn số 928/STC-HCSN ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn nguồn kinh phí thực hiện chăm lo Tết Mậu Tuất năm 2018 của Thành phố;

Căn cứ Nghị quyết số 221/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân quận 7 về dự toán và phân bổ ngân sách năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 4603/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân quận 7 về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018;

Căn cứ Công văn số 741/UBND-TCKH ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận 7 về hướng dẫn chi quà Tết Mậu Tuất năm 2018 theo Công văn số 516/UBND-VX ngày 02/02/2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số 720 /TTr-TCKH ngày 06 tháng 6 năm 2018 về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2018 để thực hiện chi quà Tết năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2018 cho các đơn vị hành chính, sự nghiệp trực thuộc quận với số tiền là **3.498.600.000 đồng** (Ba tỷ bốn trăm chín mươi tám triệu sáu trăm ngàn đồng) để thực hiện chi quà Tết năm 2018 (chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

- Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách Quận năm 2018 (kết dư ngân sách).

Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị hành chính, sự nghiệp trực thuộc quận được bổ sung dự toán chi ngân sách nêu trên có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí đúng nội dung được duyệt và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Kho bạc Nhà nước quận và thủ trưởng các đơn vị hành chính, sự nghiệp trực thuộc quận được bổ sung dự toán chi ngân sách nêu trên có trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *phu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND Q7 (CT, PCT);
- VP HĐND&UBND Q7 (PCVP, CVTH);
- Lưu: VT, TCKH. *Man*



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7



Phụ lục

BỘ SƯNG DỮ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2018

(Đính kèm Quyết định số 1533/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 của Ủy ban nhân dân quận 7)

Đơn vị: đồng

Stt	Tên đơn vị	Chương	Mã ngành kinh tế	Nguồn	Số tiền
I	Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo				2.634.800.000
1	Sự nghiệp Giáo dục				2.622.200.000
1.1	Mầm non				785.400.000
1.1.1	Trường MN 19/5	622	071	13	77.000.000
1.1.2	Trường MN Bình Thuận	622	071	13	35.000.000
1.1.3	Trường MN Tân Phong	622	071	13	36.400.000
1.1.4	Trường MN Tân Hưng	622	071	13	58.800.000
1.1.5	Trường MN Sương Mai	622	071	13	46.200.000
1.1.6	Trường MN Tân Kiểng	622	071	13	47.600.000
1.1.7	Trường MN Hoa Hồng	622	071	13	75.600.000
1.1.8	Trường MG Măng Non	622	071	13	32.200.000
1.1.9	Trường MN Tân Mỹ	622	071	13	46.200.000
1.1.10	Trường MN Hoa Sen	622	071	13	46.200.000
1.1.11	Trường MN 30/4	622	071	13	5.600.000
1.1.12	Trường MN Phú Thuận	622	071	13	25.200.000
1.1.13	Trường MG Tân Phú	622	071	13	18.200.000
1.1.14	Trường MN Sơn Ca	622	071	13	50.400.000
1.1.15	Trường MN Tân Quy	622	071	13	42.000.000
1.1.16	Trường MN Khu Chế Xuất Tân Thuận	622	071	13	72.800.000
1.1.17	Trường MN Phú Mỹ	622	071	13	70.000.000
1.2	Tiểu học				1.090.600.000
1.2.1	Trường TH Phan Huy Thực	622	072	13	72.800.000
1.2.2	Trường TH Lê Quý Đôn	622	072	13	46.200.000
1.2.3	Trường TH Tân Quy	622	072	13	32.200.000
1.2.4	Trường TH Lương Thế Vinh	622	072	13	106.400.000
1.2.5	Trường TH Trần Quốc Toản	622	072	13	53.200.000
1.2.6	Trường TH Tân Thuận	622	072	13	53.200.000
1.2.7	Trường TH Phù Đổng	622	072	13	54.600.000
1.2.8	Trường TH Lê Văn Tám	622	072	13	71.400.000
1.2.9	Trường TH Đinh Bộ Lĩnh	622	072	13	51.800.000
1.2.10	Trường TH Nguyễn Thị Định	622	072	13	98.000.000
1.2.11	Trường TH Nguyễn Văn Hưởng	622	072	13	74.200.000
1.2.12	Trường TH Lê Anh Xuân	622	072	13	70.000.000
1.2.13	Trường TH Phú Mỹ	622	072	13	86.800.000
1.2.14	Trường TH Kim Đồng	622	072	13	82.600.000
1.2.15	Trường TH Đặng Thùy Trâm	622	072	13	63.000.000
1.2.16	Trường TH Võ Thị Sáu	622	072	13	74.200.000
1.3	Trung học cơ sở				721.000.000

Đơn vị: đồng

Stt	Tên đơn vị	Chương	Mã ngành kinh tế	Nguồn	Số tiền
1.3.1	Trường THCS Trần Quốc Tuấn	622	073	13	95.200.000
1.3.2	Trường THCS Huỳnh Tấn Phát	622	073	13	100.800.000
1.3.3	Trường THCS Nguyễn Hiền	622	073	13	86.800.000
1.3.4	Trường THCS Nguyễn Thị Thập	622	073	13	110.600.000
1.3.5	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ	622	073	13	134.400.000
1.3.6	Trường THCS Hoàng Quốc Việt	622	073	13	110.600.000
1.3.7	Trường THCS Phạm Hữu Lầu	622	073	13	82.600.000
1.4	Trung tâm				25.200.000
1.4.1	Trung tâm Giáo dục thường xuyên	622	075	13	25.200.000
2	Sự nghiệp Đào tạo				12.600.000
2.1	Trung tâm Bồi dưỡng chính trị	799	085	13	12.600.000
II	Sự nghiệp Y tế				438.200.000
1	Trung tâm Y tế	623	131	13	168.000.000
2	Bệnh viện	623	132	13	270.200.000
III	Sự nghiệp Văn hóa - Thông tin				44.800.000
1	Nhà Thiếu nhi	625	171	13	11.200.000
2	Trung tâm Văn hoá	625	161	13	33.600.000
IV	Sự nghiệp Thể dục - Thể thao				30.800.000
1	Trung tâm Thể dục thể thao	625	221	13	30.800.000
V	Quản lý nhà nước, đoàn thể				350.000.000
1	Quản lý nhà nước				302.400.000
	Văn phòng HĐND và UBND quận				302.400.000
		605	341	13	72.800.000
-	<i>Khoản riêng</i>				54.600.000
-	<i>Hợp đồng 68</i>				16.800.000
-	<i>Khoản chung</i>				1.400.000
		614	341	13	11.200.000
		618	341	13	21.000.000
		619	341	13	68.600.000
		620	341	13	12.600.000
		622	341	13	18.200.000
		623	341	13	9.800.000
		624	341	13	16.800.000
		625	341	13	11.200.000
		626	341	13	28.000.000
		635	341	13	21.000.000
		637	341	13	11.200.000
2	Đoàn thể				47.600.000
2.1	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận	710	361	13	12.600.000
2.2	Quận Đoàn	711	361	13	11.200.000
2.3	Hội Liên hiệp phụ nữ	712	361	13	11.200.000
2.4	Hội Cựu chiến binh	714	361	13	5.600.000
2.5	Hội Chữ thập đỏ	717	362	12	7.000.000
	Tổng cộng				3.498.600.000